

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng (đợt 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 –
2025;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số
Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu
tư phát triển và các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, tỉnh Sóc Trăng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương,
thành phố Sóc Trăng (đợt 1);*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Mở rộng
Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng thành Trụ sở Thành ủy – Hội đồng nhân
dân - Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng;*

*Căn cứ Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc hỗ trợ kinh phí từ nguồn thu xử lý tài
sản nhà, đất công để thực hiện dự án Mở rộng trụ sở Ủy ban nhân dân thành*

phố thành Trụ sở Thành ủy – Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng (đợt 3); báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025, thành phố Sóc Trăng (đợt 3) là **60.326 triệu đồng** (Sáu mươi tỷ, ba trăm hai mươi sáu triệu đồng), gồm:

- Vốn phân cấp ngân sách thành phố: 10 tỷ đồng.

Từ nguồn dự phòng đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội: Bố trí thanh toán các công tác quyết toán công trình, tất toán tài khoản các công trình đã được phê duyệt quyết toán là 10 tỷ đồng.

- Vốn kết dư ngân sách thành phố: 23.120 triệu đồng bố trí 01 dự án thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 10.200 triệu đồng và 01 dự án thuộc lĩnh vực Quản lý nhà nước là 12.920 triệu đồng.

- Vốn từ nguồn tỉnh hỗ trợ kinh phí cho ngân sách thành phố từ nguồn thu xử lý tài sản nhà, đất công: 27.206 triệu đồng bố trí 01 dự án thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước.

(Đính kèm phụ lục I, II, III, IV)

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khoá XII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, KH&ĐT, Tài chính;
- Đại biểu HĐND tỉnh, đơn vị TPST;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND và UBNDTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các phòng, ban, ngành TP
- (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- HĐND và UBND 10 phường;
- Công TTĐT UBND thành phố;
- Lưu: VT.



Phụ lục I



**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
TỪ NGUỒN VỐN THUỘC NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng)

ĐVT: Triệu đồng

| Stt | Nguồn vốn | Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 | | | | | Ghi chú |
|-----|---|--|--|--|-----------------------|--------------------|---------|
| | | Tổng số | Trong đó | | | | |
| | | | Đã phân bổ đợt 1 theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 25/10/2021 | Đã phân bổ đợt 2 theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 | Dự kiến phân bổ đợt 3 | Chưa phân bổ | |
| | Tổng số | 670.857,900 | 481.671,676 | 25.625,000 | 60.326,000 | 103.235,224 | |
| 1 | Nguồn vốn phân cấp ngân sách thành phố | 423.521,000 | 299.920,776 | 10.365,000 | 10.000,000 | 103.235,224 | |
| 2 | Nguồn kết dư ngân sách thành phố | 43.805,900 | 20.685,900 | | 23.120,000 | | |
| 3 | Nguồn vốn tinh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách thành phố | 176.325,000 | 161.065,000 | 15.260,000 | - | | |
| 3.1 | Từ nguồn Xổ số kiến thiết | 146.455,000 | 146.455,000 | | | | |
| 3.2 | Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương và thu tiền sử dụng đất | 14.610,000 | 14.610,000 | | - | | |
| 3.3 | Từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi năm 2020 chưa sử dụng chuyển sang năm 2021 | 690,000 | | 690,000 | | | |
| 3.4 | Tăng thu ngân sách tỉnh năm 2020 | 14.570,000 | | 14.570,000 | - | | |
| 4 | Nguồn tinh hỗ trợ kinh phí cho ngân sách thành phố từ nguồn thu xử lý tài sản nhà, đất công | 27.206,000 | | | 27.206,000 | | |

Phụ lục II

**BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025 THEO NGÀNH, LĨNH VỰC**

(Kèm Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng)



DVT: Triệu đồng

| Stt | Tên công trình | Địa điểm | Năng lực Thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định chủ trương đầu tư | | | Quyết định đầu tư | | | Lũy kế đã bố trí đến hết KH năm 2020 | Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 | Ghi chú |
|-----|---|----------|-------------------|-----------------|-------------------------------------|-----------------|--|-------------------------------------|-----------------|--|--------------------------------------|------------------------------|---------|
| | | | | | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Phân cấp ngân sách thành phố | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Phân cấp ngân sách thành phố | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | | | | | | 10.000,000 | |
| | Thanh toán các công tác quyết toán công trình, tất toán tài khoản các công trình đã được phê duyệt quyết toán | | | | | | | | | | | 10.000,000 | |

Phụ lục III

**BỘ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN KẾT DƯ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025 THEO NGÀNH, LĨNH VỰC**

(Kèm Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng)



DVT: Triệu đồng

| Stt | Tên công trình | Địa điểm | Năng lực Thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định chủ trương đầu tư | | | Quyết định đầu tư | | | Lũy kế đã bố trí đến hết KH năm 2020 | Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 | Ghi chú |
|-----------|--|----------|--|-----------------|---|-----------------|----------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|--------------------------------------|------------------------------|---------|
| | | | | | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Kết dư ngân sách | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Kết dư ngân sách | | | |
| | Tổng cộng (02 dự án) | | | | | 74.940,000 | 23.120,000 | | | | | 23.120,000 | |
| I | Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (01 dự án) | | | | | 10.200,000 | 10.200,000 | | | | | 10.200,000 | |
| 1 | Mở rộng vỉa hè bờ kè sông Maspero (đoạn từ cầu C247 đến cầu 30/4) thành phố Sóc Trăng | TPST | L: 662,1m; mở rộng B=2,0m; kết hợp công viên + kè hiện hữu với bề rộng trung bình B=7,0m tạo công viên và phố đi bộ với bề rộng B=9,0m | 2021-2025 | | 10.200,000 | 10.200,000 | | | | | 10.200,000 | |
| II | Lĩnh vực Quản lý nhà nước | | | | | 64.740,000 | 12.920,000 | | | | | 12.920,000 | |
| 1 | Mở rộng Trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng thành Trụ sở Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng | P2 | Thành ủy và các đoàn thể chính trị (5 tầng nổi và 01 tầng bán hầm) tổng diện tích 3.349m ² , thiết bị và các hạng mục | | Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 của HĐND tỉnh Sóc Trăng | 64.740,000 | 12.920,000 | | | | | 12.920,000 | |

Phụ lục IV

BỘ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN VỐN TỈNH HỖ TRỢ TỪ NGUỒN THU XỬ LÝ TÀI SẢN NHÀ, ĐẤT CÔNG GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025 THEO NGÀNH, LĨNH VỰC

(Kèm Nghị quyết số 103 /NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng)



DVT: Triệu đồng

| Stt | Tên công trình | Địa điểm | Năng lực Thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định chủ trương đầu tư | | | Quyết định đầu tư | | | Lũy kế đã bố trí đến hết KH năm 2020 | Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 | Ghi chú |
|-----|--|----------|---|-----------------|--|-----------------|-----------------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------------|--------------------------------------|------------------------------|---------|
| | | | | | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Tỉnh hỗ trợ | Số Quyết định, ngày, tháng ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: Tỉnh hỗ trợ | | | |
| | Tổng cộng (01 dự án) | | | | | 64.740,000 | 27.206,000 | | | | | 27.206,000 | |
| | Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (01 dự án) | | | | | 64.740,000 | 27.206,000 | | | | | 27.206,000 | |
| 1 | Mở rộng trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố thành Trụ sở Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng | P2 | Thành ủy và các đoàn thể chính trị (5 tầng nổi và 01 tầng bán hầm) tổng diện tích 3.349m2, thiết bị và các hạng mục | 2021-2025 | Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20-15/2022 của HĐND tỉnh Sóc Trăng | 64.740,000 | 27.206,000 | | | | | 27.206,000 | |